

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 21 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đang

Bà Vũ Thị Hải Vân

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Linh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại Nhà văn hóa xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Bùi Hữu P, sinh năm 1987 tại thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã N, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Bùi Hữu Đ và bà Hà Thị V; chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án số 70/2008/HSST ngày 01/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 9 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2008, chưa chấp hành khoản bồi thường 2.512.300 đồng cho nguyên đơn dân sự; tiền sự: Ngày 27/8/2016 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng theo Quyết định số 245 ngày 13/10/2016 của Công an thành phố Ninh Bình, chưa chấp hành xong; bị tạm giữ từ ngày 08/6/2017, đến ngày 10/6/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt).

* NLQ (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Hữu P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 16 giờ ngày 08/6/2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên NLQ đã gọi điện cho một người có tên là H hỏi mua ma túy đá. H đồng ý, bảo NLQ liên lạc vào số điện thoại 01258012824 và hẹn NLQ ở đầu đường QT thuộc phường TS, thành phố TĐ. Khoảng 17 giờ 41 phút cùng ngày, NLQ gọi vào số điện thoại mà H đã cho thì Bùi Hữu P nghe máy. NLQ hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, P đồng ý.

Khoảng 18 giờ ngày 08/6/2017, NLQ thuê xe ôm đi từ khu vực công viên thuộc phường BS đến đầu đường QT thuộc tổ 4 phường TS, thành phố TĐ. NLQ xuống xe đứng trên vỉa hè bên phải của đường QT hướng ra Quốc lộ 1A, cách người xe ôm đang đứng khoảng 3m. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, NLQ thấy H đi xe mô tô (không xác định được Biển kiểm soát) chở P ngồi sau đi đến và dừng xe cho P xuống còn H phóng xe đi thẳng ra đường QT. NLQ và P gặp nhau, NLQ đưa cho P số tiền 500.000 đồng, P đưa cho NLQ 01 túi ma túy đá. Khi NLQ vừa cầm túi ma túy đá do P đưa thì tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của NLQ 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (2x1,5) cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng vừa mua được của P và 01 (một) điện thoại NOKIA có gắn 01 thẻ sim (quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này do NLQ mượn của NLC4, trú tại tổ 23 phường T, thành phố TĐ rồi gắn sim vào sử dụng, do NLC4 không biết việc NLQ mượn điện thoại của mình sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho NLC4). Thu giữ của P số tiền 500.000 đồng do bán ma túy đá cho NLQ mà có, 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (1,9x1,6) cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy đá mục đích mang theo người để bán và 01 (một) điện thoại SAMSUNG có gắn thẻ sim. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ số vật chứng thu giữ được của NLQ và P rồi đưa NLQ và P về trụ sở Công an phường Trung Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra đã gửi chất tinh thể màu trắng thu của NLQ (ký hiệu M1) và chất tinh thể màu trắng thu của Bùi Hữu P (ký hiệu M2) đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 144/KLGD-PC54-MT ngày 10/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất dạng tinh thể, màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,1806 gam; M2 có khối lượng là 0,1418 gam, đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine có số thứ tự 67, thuộc bảng danh mục II, nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Hữu P đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh NLQ.

Tại bản cáo trạng số: 21 ngày 23 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Bùi Hữu P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp

dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Hữu P từ 27 đến 30 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng đen đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Hữu P.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng còn lại bao gồm: Số ma túy còn lại sau khi giám định, số vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng; 02 vỏ túi ni-lon màu trắng; 02 chiếc thẻ sim điện thoại đã thu giữ

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hữu P khai nhận có hành vi mang theo 02 túi ma túy đá để bán cho người khác, trong đó đã bán cho NLQ 01 túi thì bị bắt quả tang và trình bày diễn biến hành vi của bản thân đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến gì đối với việc truy tố của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội để sớm hòa nhập cộng đồng, về phụng dưỡng cha mẹ.

NLQ trong quá trình điều tra đã khai báo: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 10 phút ngày 08/6/2017, tại đầu đường QT thuộc tổ 4 phường TS, thành phố TĐ, NLQ đã mua của bị cáo Bùi Hữu P 01 túi ma túy đá giá 500.000 đồng đựng trong một túi ni lông thì bị công an bắt quả tang. NLQ không có ý kiến gì về việc giải quyết vụ án.

Những người làm chứng gồm: NLC1, NLC2, NLC3 đều khai báo khoảng hơn 18 giờ ngày 08/6/2017, tại đầu đường QT thuộc tổ 4 phường TS, thành phố TĐ, các anh đã chứng kiến công an kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Bùi Hữu P bán trái phép 01 túi ni lông ma túy đá cho NLQ, khi bị kiểm tra, bắt quả tang cả P và NLQ đều khai nhận P vừa bán ma túy đá cho NLQ. Riêng NLC1 và NLC3 còn khai báo vào thời điểm trước khi bị công an thu giữ các anh đã trực tiếp chứng kiến NLQ trao tiền cho bị cáo P, bị cáo P trao cho NLQ một vật gì đó thì bị công an kiểm tra, thu giữ vật và tiền mà NLQ và bị cáo P vừa trao đổi với nhau, ngoài ra P còn giao nộp một túi ni lông nhỏ đựng chất tinh thể màu trắng cho công an.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều có lời khai xác định bị cáo Bùi Hữu P đã bán cho NLQ 01 túi ni lông đựng chất tinh thể màu trắng mà cả hai đều xác định đó là ma túy đá, ngoài ra Bùi Hữu P còn tự giao nộp một túi ni lông chất tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy đá mang theo người nhằm mục đích bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung tại bản kết luận giám định số 144/KLGĐ-PC54-MT ngày 10/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/6/2017, tại đầu đường QT thuộc tổ dân phố 4 phường TS, thành phố TĐ, bị cáo Bùi Hữu P đã mang theo người 02 túi ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,3224 gam để bán cho người khác nhằm kiếm lời, trong đó đã bán được cho NLQ một túi có khối lượng 0,1806 gam.

[3] Bị cáo Bùi Hữu P bán ma túy cho NLQ và mang ma túy trong người để bán kiếm lời như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định “1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”, do vậy hành vi của bị cáo Bùi Hữu P đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa chấp hành xong bản án số 70/2008/HSST ngày 01/7/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình về tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Ngoài tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 70/2008/HSST ngày 01/7/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình và tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 245 ngày 13/10/2016 của Công an thành phố Ninh Bình, bị cáo Bùi Hữu P còn có hai lần khác có hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể là: Năm 2012, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng và năm 2015 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc, các hành vi vi phạm này đến nay đã đủ điều kiện được coi là chưa bị xử lý hành chính, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy bị cáo mua bán trái phép, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội một phần do bị lôi kéo, với động cơ kiếm lời để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, mặt khác bị cáo không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào cha mẹ, cha mẹ bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Số tiền 500.000 đồng do bị cáo Bùi Hữu P phạm tội mà có, chiếc điện thoại di động SAMSUNG màu trắng đen đã qua sử dụng bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Các vật chứng còn lại gồm: Số ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cấm lưu hành; các túi ni lông, các phong bì dùng để niêm phong, 02 chiếc thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Bùi Hữu P khai vào ngày 08/6/2017, P được một người quen tên là H đưa cho P 02 gói ma túy và đi xe mô tô chở P đến đầu đường QT thuộc tổ 4 phường TS, thành phố TĐ để bán ma túy cho NLQ thì bị phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được lý lịch, nhân thân của H nên đã tách tài liệu liên quan đến H để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng pháp luật

[9] Bị cáo Bùi Hữu P bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[10] NLQ mua 0,1806 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, hành vi của NLQ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do vậy Công an thành phố Tam Điệp đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với NLQ là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu P 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/6//2017.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động SAMSUNG của bị cáo Bùi Hữu P.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi số 144/2017/GĐMT và toàn bộ vật chứng bên trong bao gồm: 0,1127 gam chất dạng tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M1; 0,1017 gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M2, đều là chất ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu;

+ 01 (một) phong bì được niêm phong và các vật chứng bên trong gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của Bùi Hữu P và 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (1,9x1,6) cm;

+ 02 (hai) vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của P và NLQ;

+ 01 (một) phong bì được niêm phong và các vật chứng bên trong gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng thu giữ của NLQ và 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (2x1,5) cm;

+ 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0989736580, mặt sau có chữ Viettel; 01 sim điện thoại có số thuê bao 01258012824, mặt sau có chữ Vinaphone.

(Khoản tiền hiện đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc nhà nước Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 28/8/2017 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp. Chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2017 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Bùi Hữu P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP. Tam Điệp;
- Công an TP. Tam Điệp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh NB;
- Chi cục THADSTP. Tam Điệp;
- Bị cáo Bùi Hữu P;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Thành Trung